

V/v công bố công suất huy động
nguồn ĐMTMN và TĐN từ ngày
23/03/2026 đến ngày 29/03/2026.

Kính gửi: Các Điện lực trực thuộc.

Căn cứ công văn số 1984/EVNSPC-KT ngày 21/03/2026 của Tổng công ty Điện lực miền Nam về việc: “công bố công suất huy động nguồn ĐMTMN và TĐN”.

Căn cứ văn bản số 5194/PCĐN-KD+KT ngày 23/10/2025 của Công ty về việc: “phân bổ công suất huy động nguồn điện mặt trời mái nhà đấu nối lưới trung áp cho các Điện lực”.

Công ty yêu cầu các Điện lực thực hiện các công việc sau:

1. Linh hoạt thực hiện huy động công suất ĐMTMN theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của NSMO như **Phụ lục 1 đính kèm**. Thực hiện giám sát việc thi hành công suất phát các nguồn ĐMTMN; không được vượt tổng công suất phát đã được phân bổ của đơn vị. Các Điện lực vi phạm vượt phân bổ huy động công suất ĐMTMN 3 lần/năm sẽ bị xem xét trách nhiệm.

2. Sử dụng các công cụ hiện có (MDAS, ...) để thực hiện giám sát, ghi nhận, tổng hợp số liệu các nguồn ĐMTMN trong địa bàn đơn vị quản lý không tuân thủ giảm công suất theo lệnh điều độ HTĐ và có văn bản báo cáo về Công ty.

3. Sử dụng công cụ Phân bổ công suất trên <https://mdas.evnspec.vn/#> để hỗ trợ công tác.

Chế độ báo cáo: Trước 09h ngày D, Phòng Điều độ tổng hợp số liệu, báo cáo kết quả thực hiện gửi NSMO kết quả thực hiện huy động thực tế của ngày D-1 đến địa chỉ email: baocao_ttd@nsmo.vn; binhnt@nsmo.vn; hungtq@nsmo.vn.

Các Điện lực căn cứ kết quả huy động công suất ĐMTMN **tuần W-1** theo công bố công suất huy động của nguồn ĐMTMN tránh quá tải lưới điện của Tổng công ty Điện lực miền Nam theo **Phụ lục 2 đính kèm** để linh hoạt thực hiện huy động theo phân bổ trong các ngày từ ngày 23/03/2026 đến ngày 29/03/2026.

Kết quả thực hiện huy động nguồn thủy điện nhỏ tuần W-1 theo phụ lục 3.

Yêu cầu các đơn vị thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (báo cáo);
- PGĐ - Đỗ Văn Dương (phối hợp chỉ đạo);
- Văn Phòng Công ty (công bố trên Website);
- Phòng Điều độ;
- Phòng Kỹ thuật;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Tổ chức Nhân sự;
- Xí nghiệp Lưới điện cao thế Đồng Nai;
- Lưu: VT, ĐĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Hữu Hoàng

Phụ lục 1: Bảng phân bổ công suất huy động tối đa nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W.

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ		Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật
Ngày		23/03/2026	24/03/2026	25/03/2026	26/03/2026	27/03/2026	28/03/2026	29/03/2026
Khung giờ		10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:30 - 13:00
STT	ĐIỆN LỰC	CÔNG SUẤT PHÂN BỔ (MW)						
1	Trần Biên	1,79	1,79	1,79	1,79	1,79	1,76	1,61
2	Dầu Giây	2,86	2,86	2,86	2,86	2,86	2,81	2,56
3	Trị An	21,22	21,22	21,22	21,22	21,22	20,86	19,03
4	Long Khánh	11,03	11,03	11,03	11,03	11,03	10,84	9,89
5	Xuân Lộc	60,10	60,10	60,10	60,10	60,10	59,06	53,88
6	Định Quán	38,33	38,33	38,33	38,33	38,33	37,67	34,37
7	Long Thành	44,13	44,13	44,13	44,13	44,13	43,37	39,57
8	Nhơn Trạch	24,22	24,22	24,22	24,22	24,22	23,80	21,71
9	Cẩm Mỹ	13,68	13,68	13,68	13,68	13,68	13,45	12,27
10	Trảng Bom	28,26	28,26	28,26	28,26	28,26	27,78	25,34
11	Long Bình	38,70	38,70	38,70	38,70	38,70	38,04	34,70
12	Đồng Xoài	29,58	29,58	29,58	29,58	29,58	29,07	26,52

Công suất huy động (MW) ngày, giờ:								
Thứ	Thứ hai	Thứ ba	Thứ tư	Thứ năm	Thứ sáu	Thứ bảy	Chủ nhật	
Ngày	23/03/2026	24/03/2026	25/03/2026	26/03/2026	27/03/2026	28/03/2026	29/03/2026	
Khung giờ	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:00 - 13:30	10:30 - 13:00	
13	Phước Long	12,87	12,87	12,87	12,87	12,87	12,65	11,54
14	Bù Đăng	19,56	19,56	19,56	19,56	19,56	19,22	17,54
15	Phú Riềng	9,72	9,72	9,72	9,72	9,72	9,55	8,71
16	Chơn Thành	21,18	21,18	21,18	21,18	21,18	20,82	18,99
17	Bình Long	6,14	6,14	6,14	6,14	6,14	6,04	5,51
18	Lộc Ninh	34,39	34,39	34,39	34,39	34,39	33,80	30,83
19	Bù Đốp	26,18	26,18	26,18	26,18	26,18	25,73	23,47
20	Đồng Phú	41,89	41,89	41,89	41,89	41,89	41,17	37,56
21	Bù Gia Mập	3,95	3,95	3,95	3,95	3,95	3,88	3,54
22	Hón Quán	22,37	22,37	22,37	22,37	22,37	21,98	20,05
PC Đồng Nai		515,01	515,01	515,01	515,01	515,01	504,68	462,23

Phụ lục 2: Kết quả huy động nguồn điện mặt trời mái nhà tuần W-1:

STT	DIỆN LỰC	Ngày	14/03/26	15/03/26	16/03/26	17/03/26	18/03/26	19/03/26	20/03/26
1	TRẦN BIÊN	P-Phân bổ	1,88	1,54	1,82	1,82	1,82	1,82	1,82
		P-Thực hiện	0,08	0,12	0,06	0,07	0,07	0,05	0,05
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
2	DẦU GIÂY	P-Phân bổ	3,00	2,46	2,90	2,90	2,90	2,90	2,90
		P-Thực hiện	2,40	1,79	2,05	2,21	2,18	2,01	2,08
		Kết quả	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
3	TRỊ AN	P-Phân bổ	22,32	18,29	21,59	21,59	21,59	21,59	21,59
		P-Thực hiện	22,50	23,31	21,37	22,32	22,25	20,59	19,77
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
4	LONG KHÁNH	P-Phân bổ	11,60	9,50	11,22	11,22	11,22	11,22	11,22
		P-Thực hiện	10,62	11,96	11,03	11,36	11,76	8,63	10,01
		Kết quả	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
5	XUÂN LỘC	P-Phân bổ	63,21	51,81	61,14	61,14	61,14	61,14	61,14
		P-Thực hiện	80,33	86,17	84,84	86,67	88,15	77,48	82,33
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
6	ĐỊNH QUÁN	P-Phân bổ	40,32	33,05	38,99	38,99	38,99	38,99	38,99
		P-Thực hiện	48,02	45,62	47,78	48,45	49,75	47,98	44,74
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
7	LONG THÀNH	P-Phân bổ	46,42	38,05	44,90	44,90	44,90	44,90	44,90

STT	DIỆN LỰC	Ngày	14/03/26	15/03/26	16/03/26	17/03/26	18/03/26	19/03/26	20/03/26
				ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT
14	Bù Đăng	P-Phân bổ	20,57	16,86	19,90	19,90	19,90	19,90	19,90
		P-Thực hiện	24,82	28,39	28,31	28,53	26,82	25,36	25,29
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
15	Phú Riềng	P-Phân bổ	10,22	8,38	9,88	9,88	9,88	9,88	9,88
		P-Thực hiện	13,58	13,84	12,41	14,31	13,21	12,37	12,30
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
16	Chơn Thành	P-Phân bổ	22,28	18,26	21,55	21,55	21,55	21,55	21,55
		P-Thực hiện	22,74	20,24	25,55	22,88	20,28	21,89	19,76
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT
17	Bình Long	P-Phân bổ	6,46	5,30	6,25	6,25	6,25	6,25	6,25
		P-Thực hiện	7,17	5,24	6,88	6,57	6,29	7,19	6,25
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
18	Lộc Ninh	P-Phân bổ	36,17	29,65	34,98	34,98	34,98	34,98	34,98
		P-Thực hiện	51,54	54,22	53,38	51,62	50,40	46,58	45,39
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
19	Bù Đốp	P-Phân bổ	27,54	22,57	26,63	26,63	26,63	26,63	26,63
		P-Thực hiện	36,08	39,18	38,66	37,47	36,59	35,74	34,84
		Kết quả	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT	KHÔNG ĐẠT
20	Đồng Phú	P-Phân bổ	44,06	36,11	42,61	42,61	42,61	42,61	42,61

